

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HS - ST
Ngày: 13/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khánh Ly; Ông Lò Quyết Thắng

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:
Bà Mai Thị Hòe - Kiểm sát viên

Ngày 13/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2017/TLST - HS ngày 07/6/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐXXST - HS ngày 29/6/2017 đối với các bị cáo:

1. Sùng A C (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Bản Hô Ta xã Tà Mung huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Con ông Sùng A Páo, sinh năm: 1961 và bà Hờ Thị Sáy, sinh năm: 1964 có vợ Giàng Thị Ly sinh năm 1998 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 05/3/2017 đến ngày 28/3/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 25/5/2017 bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. (có mặt)

2. Sùng A K (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Bản Hô Ta xã Tà Mung huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Con ông Sùng A Sàng đã chết và bà Giàng Thị Máy, sinh năm: 1964; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2017 tạm giam từ ngày 08/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người phiên dịch cho các bị cáo: Ông Vừ A D (có mặt)

Địa chỉ: Khu 2 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong dịp tết nguyên đán năm 2017 Sùng A C có gặp một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, sau đó C và người đàn ông đó nói chuyện và cho nhau số điện thoại. Đến ngày 04/3/2017 C đang ở nhà thì người đàn ông đó gọi điện hỏi C có mua Heroine không, C đồng ý và hẹn giao dịch tại khu nghĩa trang huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái. Trưa ngày 05/3/2017 C sang nhà Sùng A K rủ K đi tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời, Sùng A K đồng ý. Sùng A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F3 - 1227 của C chở K sang đến gần khu vực nghĩa trang huyện Mù Cang Chải thì C bảo K đứng đợi. Lúc này K đưa cho C 750.000 đồng nhờ C mua Heroine. C cầm tiền rồi đi lên khu vực nghĩa trang gặp người đàn ông như đã hẹn. C đưa cho người đàn ông tổng số tiền 2.000.000 đồng (trong đó số tiền của C là 1.700.000 đồng và 300.000 đồng của K) để hỏi mua Heroine, người đàn ông đó nhận tiền và bán cho C 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có giá 1.700.000 đồng và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh có giá 300.000 đồng. Mua được Heroine người đàn ông đó đi đâu C không biết, C giữ lại 450.000 đồng trong tổng số tiền K đưa mà không nói cho K biết. Sau đó C gói C 02 gói Heroine lại quay lại nơi K đứng đợi. C mở gói Heroine cho K xem và nói cho K biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh là của K còn gói bằng mảnh nilon màu hồng là của C. K nhất trí sau đó C gói Heroine lại và đưa cho K cầm còn C điều khiển xe mô tô. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày C và K đi về đến xã Tà Mung huyện Than Uyên thì bị Công an bắt quả tang về hành vi: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Công an đã thu giữ 02 gói Heroine và một số vật chứng khác liên quan đến vụ án.

Ngày 05/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của C và K, sau khi cân tịnh xác định: 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,64 gam; 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 5,91 gam.

Cơ quan điều tra đã trích 0,05 gam trong tổng số 0,64 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 0,07 gam trong tổng số 5,91 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục được gói bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ của C, K gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 125/GĐMT ngày 18/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “ *Mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục, thu giữ khi bắt quả tang của C và K là Heroine*”

Bản cáo trạng số: 46/CT - VKS ngày 07/6/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Sùng A C, Sùng A K về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sùng A C, Sùng A K đã cùng C ý chí đi tìm mua Heroine về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã bắt quả tang C và K tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 6,55 gam. Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của các bị cáo C, K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1,2 điều 46 điều 20,53 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với cả hai bị cáo; Xử phạt bị cáo Sùng A C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Xử phạt bị cáo Sùng A K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Sùng A C và Sùng A K là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng C đã rủ K đi tìm mua Heroine về cùng nhau sử dụng và bán kiếm lời, K đồng ý đến ngày 05/3/2017 C điều khiển xe mô tô của C chở K đi sang huyện Mù Cang Chải tìm mua Heroine, C bỏ ra 1.700.000 đồng còn K đưa cho C 750.000 đồng để cùng mua Heroine, tuy nhiên C chỉ mua phần của K giá trị 300.000 đồng còn C giữ lại 450.000 đồng ngầm hiểu là tiền công cho mình. Giá trị gói 02 Heroine C mua được là 2.000.000 đồng, cân tịnh số Heroine có tổng khối lượng 6,55 gam. Sau đó C đưa

cho K cầm 02 gói Heroine đó còn C điều khiển xe mô tô chở K quay về đi đến xã Tà Mung huyện Than Uyên thì bị Công an bắt quả tang về hành vi: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định, kết luận giám định khẳng định là “ chất ma túy Heroine”.

Đánh giá hành vi của các bị cáo HDXX nhận thấy: Các bị cáo C, K cùng C ý chí đi tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời, số Heroine các bị cáo mua được có khối lượng là 6,55 gam, bị cáo C bỏ ra 1.700.000 đồng mua được 01 gói Heroine có khối lượng 5,91 còn bị cáo K mua một gói giá trị 300.000 đồng có khối lượng 0,64 gam, mặc dù bị cáo K mua số Heroine có khối lượng ít hơn bị cáo C, nhưng xét về ý thức chủ quan của bị cáo là cùng C ý chí đi tìm mua Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời, ngoài ra còn cầm giữ hộ số Heroine cho bị cáo C nên bị cáo K phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự quy định Heroine có khối lượng “ *từ 5 gam đến dưới 30 gam*”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố các bị cáo Sùng A C, Sùng A K về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự, tuy nhiên các bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà lại nghiện chất ma túy thực hiện hành vi phạm tội gây nguy hại rất lớn cho xã hội. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa C cho toàn xã hội.

Đánh giá về vai trò của từng bị cáo: Cả hai bị cáo cùng C ý chí đi tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời, xét về vai trò thì bị cáo C là người chủ động rủ bị cáo K, mặt khác bị cáo C cũng bỏ ra số tiền nhiều hơn, gói Heroine của bị cáo có khối lượng là 5,91 gam nên giữ vai trò chính trong vụ án, còn bị cáo K giữ vai

trò đồng phạm vì cất giữ số Heroine của bị cáo và giữ hộ số Heroine của C, nên mức hình phạt của bị cáo C cao hơn mức hình phạt bị cáo K.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng còn lại của vụ án là 6,43 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo C do bị dùng vào việc phạm tội nên sung quỹ nhà nước, số tiền 450.000 đồng bị cáo C phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 443.000 đồng là tiền hợp pháp của bị cáo C nên cần trả lại cho bị cáo; Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25F3 - 1227 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo C. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo K do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo; số tiền 110.000 đồng là tiền hợp pháp của bị cáo K nên cần trả lại cho bị cáo.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo C khai mua của một người không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về những vấn đề khác: Quá trình điều tra Sùng A C có biểu hiện bị ngất và không chịu nói không rõ nguyên nhân, nên ngày 21/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã đưa Sùng A C vào Trung tâm y tế huyện Than Uyên để khám, sau đó đến ngày 28/3/2017 Quyết định trưng cầu giám định đối với Sùng A C, kết luận giám định pháp y tâm thần số: 18/2017/PYTT ngày 25/4/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: “ Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 05/3/2017 Sùng A C không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức điều khiển hành vi”. Tiếp đến ngày 28/4/2017 Sùng A C được đưa đi giám định tại Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu, tại bản kết luận giám định pháp y về bệnh lý số: 28/BKL - TTPY ngày 28/4/2017 kết luận về Tai - Mũi - Họng: “ Hiện Sùng A C tai phải và tai trái bình thường không bị tổn thương, mũi bình thường không bị tổn thương, họng bình thường không bị tổn thương ”

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đối với bị cáo Sùng A C, Sùng K là những hộ thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, nên HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Sùng A C, Sùng A K phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” .

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46 điều; điều 20, 53 - Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Sùng A C 07 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Sùng A K 07 năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Sùng A C được tính từ ngày 25/5/2017, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là 17 ngày (từ ngày 05/3/2017 đến ngày 28/3/2017). Thời hạn tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 07 năm 05 tháng 13 ngày.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Sùng A K được tính từ ngày 05/3/2017

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 6,43 gam Heroine thu giữ của các bị cáo Sùng A C, Sùng A K.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, mặt trước có chữ KECHAODA và số tiền 450.000 đồng của bị cáo Sùng A C.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A C số tiền 443.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25F3 - 1227.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A K số tiền 110.000 đồng và 01 điện thoại di động, mặt trước có chữ Masstel.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 /6/2017).

3. Về án phí:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho các bị cáo Sùng A C, Sùng A K.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

